

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày 10-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Trần H, sinh năm 2002 tại tỉnh Gia Lai;

Hộ khẩu thường trú: Xã A, huyện B, tỉnh Gia Lai; chỗ ở trước khi bị bắt: đường C, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha (không rõ); con bà Trần T, sinh năm 1965.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 18-10-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

2. Trần Q, sinh năm 2004 tại tỉnh Gia Lai;

Hộ khẩu thường trú: xã G, huyện L, tỉnh Gia Lai; chỗ ở trước khi bị bắt: đường M, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần R, sinh năm 1974; con bà Đỗ U, sinh năm 1973.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 18-10-2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần T, sinh năm 1965; địa chỉ: Xã A, huyện B, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh K, sinh năm 1982; địa chỉ: đường E, Phường P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022, tại trước nhà số đường E, phường P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an Phường P, thành phố V phát hiện bắt quả tang Trần H và Trần Q đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Ketamine, MDMA) nhằm mục đích bán cho người sử dụng ma túy, đồng thời cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Trần H và Trần Q khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17 tháng 10 năm 2022, Ngô S, sinh năm 1999; địa chỉ: đường C, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu liên lạc qua điện thoại với Trần H nói đi lấy ma túy giúp cho R để bán lại cho người sử dụng ma túy. Khi nghe vậy, H đồng ý. Sau đó, H đi đến khu vực ngã tư đường N – L gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) lấy ma túy gồm: 06 viên thuốc lắc (MDMA) và 02 gói lylon chứa ma túy Khay (Ketamine). Sau khi nhận được số ma túy trên, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H đến nơi làm của Trần Q để chở Trần Q thì R gọi điện thoại nói H mang số ma túy trên đến đường T thuộc Phường P, thành phố V để bán cho khách và nhận số tiền 4.180.000 đồng. Khi nghe R nói vậy, H và Trần Q chở nhau bằng xe mô tô biển kiểm soát 81B2-728.00 đi bán ma túy. Trên đường đi, H đưa gói thuốc lá bên trong chứa số ma túy trên cho Trần Q cầm và nói “giữ kĩ để đi giao cho khách”. Khi nghe vậy, Trần Q mở gói thuốc lá biết rõ số ma túy này mang bán cho khách nên Trần Q mới cất giấu số ma túy này vào túi quần của mình. Khi cả hai đi đến trước nhà số đường E, phường P, thành phố V để giao ma túy cho khách và lấy tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Trần H và Trần Q khai nhận đây là lần đầu tiên bán ma túy, nếu bán được ma túy thì Ngô S sẽ cho 200.000 đồng. Lời khai của Trần H và Trần Q phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của anh Đinh A.

Tại Kết luận giám định số 418/ KLGD-KTHS-MT ngày 25-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận chất ma túy thu giữ của Trần H và Trần Q gửi đến giám định gồm: Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng 0,9310 gam, là ma túy, loại Ketamine. Mẫu A2 gửi giám định có khối lượng 2,9427gam, là ma túy, loại MDMA.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng và tài sản gồm:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa 06 viên nén hình sọ người màu xanh-xám (A2), qua giám định có khối lượng 2,9427gam, là ma túy, loại MDMA và 02 gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng (A1), qua giám định có khối lượng 0,9310 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI 356714081434033.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 355352080698349.

- 01 xe mô tô màu đen, hiệu Honda, loại xe Dream, Biển số: 81B2- 728.00, số khung: RLGDSB6UM7H017136, số máy: VMSA4B-H017136.

Đối với chiếc xe mô tô màu đen, hiệu Honda, loại xe Dream, Biển số: 81B2-728.00, qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Trịnh K; địa chỉ: B, G, tỉnh Gia Lai. Anh K đã bán xe lại cho bà Trần T (mẹ ruột của H). Bà T đưa xe cho con trai sử dụng để làm phương tiện đi làm. H dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà T không biết.

Tất cả số vật chứng và các tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP. V.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSTPVT ngày 07-02-2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Trần H và Trần Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông giao ma túy cho các bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch và đối tượng tên Ngô S, cơ quan điều tra Công an thành phố V ra thông báo truy tìm đối tượng, tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần H mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Q mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Số ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI 356714081434033: Bị cáo H xác định dùng điện thoại này để liên lạc với đối tượng tên R, người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch để lấy ma túy đi giao nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 355352080698349 thu giữ của Trần Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Trần Q.

+ 01 xe mô tô màu đen, hiệu Honda, loại xe Dream, Biển số: 81B2- 728.00, số khung: RLGDSB6UM7H017136, số máy: VMSA4B-H017136: Qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Trịnh K. Anh K đã bán lại cho bà Trần T (mẹ ruột của H). Bà T đưa xe cho con trai sử dụng để làm phương tiện đi làm. Bị cáo H dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà T không biết nên đề nghị trả lại cho bà Trần T.

* Bị cáo Trần H và Trần Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần T, người làm chứng anh Đinh A vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của bà T, anh A không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 17-10-2022, tại trước nhà số đường E, phường P, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an Phường P, thành phố V phát hiện bắt quả tang Trần H, Trần Q đang tàng trữ trái phép 0,9310 gam ma túy loại Ketamine và 2,9427gam ma túy loại MDMA. H, Trần Q tàng trữ số ma túy trên nhằm bán cho người sử dụng ma túy.

Hành vi bị cáo Trần H, Trần Q thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Bị cáo H và Trần Q cùng nhau thực hiện tội phạm nhưng không có sự câu kết, bàn bạc chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo H là người trực tiếp liên lạc với đối tượng tên R để đi lấy ma túy từ người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, bị cáo Trần Q biết bị cáo H đang đi giao ma túy

nhưng vẫn cùng bị cáo H thực hiện hành vi cùng nhau đi giao ma túy cho người mua nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Trần Q.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Do số ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 418 ngày 25-10-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI 356714081434033: Là phương tiện hỗ trợ bị cáo H phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 355352080698349: Không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bị cáo Trần Q.

- 01 xe mô tô màu đen, hiệu Honda, loại xe Dream, Biển số: 81B2- 728.00, số khung: RLGDSB6UM7H017136, số máy: VMSA4B-H017136: Qua xác minh xác định chủ sở hữu là anh Trịnh K. Anh K đã bán lại cho bà Trần T (mẹ ruột của H). Bà T đưa xe cho con trai sử dụng để làm phương tiện đi làm. H dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà T không biết nên trả lại chiếc xe máy trên cho bà Trần T.

[7] Đối với người đàn ông giao ma túy cho các bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch và đối tượng tên Ngô S, cơ quan điều tra Công an thành phố V ra thông báo truy tìm đối tượng, tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần H, Trần Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần H **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 10 năm 2022.

Xử phạt: Bị cáo Trần Q **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 10 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 418 ngày 25-10-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI 356714081434033.

- Trả lại cho bị cáo Trần Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số IMEI 355352080698349.

- Trả lại cho bà Trần T, sinh năm 1965 01 (một) xe mô tô màu đen, hiệu Honda, loại xe Dream, Biển số: 81B2- 728.00, số khung: RLGDSB6UM7H017136, số máy: VMSA4B-H017136.

Thực hiện thi hành án theo Biên bản giao nhận vật chứng số 121/BB-CCTHADS ngày 15-02-2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo Trần H và Trần Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06,PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công an Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huê